

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN THÀNH BÌNH**

Số: 51 /GCN-HN.HCN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tân Thành Bình, ngày 01 tháng 01 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên địa bàn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Thành Bình, Chứng nhận:

Hộ gia đình ông/bà: **NGUYỄN VĂN KHUỠNH**

CMTND số: 320670386

Nơi cấp: CA Bến Tre

Hộ khẩu thường trú tại: ấp Thanh Bình 1, xã Tân Thành Bình, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Danh sách các thành viên trong hộ gia đình

Dân tộc: kinh

Cấp ngày: 8/12/2007

Stt	Họ và tên	Dân tộc	Quan hệ với chủ hộ	Năm sinh		Ghi chú (trường hợp gia đình có thay đổi thành viên)
				Nam	Nữ	
1	NGUYỄN VĂN KHUỠNH	kinh	CHỦ HỘ	1969		
2	TRƯƠNG KIM HUỆ	kinh	VỢ		1972	
3	NGUYỄN HOÀNG KHA	kinh	CON	15/11/2003		
4	NGUYỄN HOÀNG NGUYÊN	kinh	CON	28/2/2013		

Ngày... 02/01/2020 năm 20.....
CHỦ TỊCH UBND XÃ TÂN THÀNH BÌNH



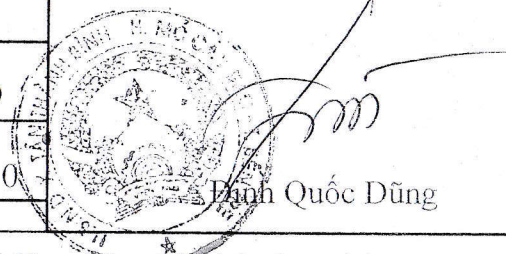
Dinh Quốc Dũng

Phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo giai đoạn 2018 - 2020 của hộ gia đình

Năm 2018						ngàytháng năm 2018 Xác nhận của Chủ tịch UBND xã					
<input type="checkbox"/>	N1	Các chỉ số thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình									
<input type="checkbox"/>	N2	<input type="checkbox"/>	1	<input type="checkbox"/>	3	<input type="checkbox"/>	5	<input type="checkbox"/>	7	<input type="checkbox"/>	9
<input type="checkbox"/>	CN	<input type="checkbox"/>	2	<input type="checkbox"/>	4	<input type="checkbox"/>	6	<input type="checkbox"/>	8	<input type="checkbox"/>	10

Năm 2019						ngàytháng năm 2019 Xác nhận của Chủ tịch UBND xã					
<input type="checkbox"/>	N1	Các chỉ số thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình									
<input type="checkbox"/>	N2	<input type="checkbox"/>	1	<input type="checkbox"/>	3	<input type="checkbox"/>	5	<input type="checkbox"/>	7	<input type="checkbox"/>	9
<input type="checkbox"/>	CN	<input type="checkbox"/>	2	<input type="checkbox"/>	4	<input type="checkbox"/>	6	<input type="checkbox"/>	8	<input type="checkbox"/>	10

Năm 2020						Ngày 01 tháng 01 năm 2020 KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH					
<input type="checkbox"/>	N1	Các chỉ số thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình									
<input checked="" type="checkbox"/>	N2	<input type="checkbox"/>	1	<input type="checkbox"/>	3	<input checked="" type="checkbox"/>	5	<input type="checkbox"/>	7	<input checked="" type="checkbox"/>	9
<input type="checkbox"/>	CN	<input checked="" type="checkbox"/>	2	<input type="checkbox"/>	4	<input type="checkbox"/>	6	<input type="checkbox"/>	8	<input type="checkbox"/>	10



Đinh Quốc Dũng

Ghi chú viết tắt: N1: hộ nghèo thu nhập; N2: hộ nghèo thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản; CN: hộ cận nghèo
 1: Tiếp cận các dịch vụ y tế; 2: Bảo hiểm y tế; 3: Trình độ giáo dục người lớn; 4: Tình trạng đi học của trẻ em; 5: Chất lượng nhà ở;
 6: Diện tích nhà ở; 7: Nguồn nước sinh hoạt; 8: Hộ xí/nhà tiêu hợp vệ sinh; 9: Sử dụng dịch vụ viễn thông; 10: tài sản tiếp cận dịch vụ thông tin

Giấy chứng nhận hợp lệ khi các dấu X được đánh bằng phần mềm máy tính.